

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025**

Căn cứ Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017- 2025”; Quyết định số 2658/QĐ-BGDĐT ngày 23/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025; Quyết định số 3615/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 18/11/2011 phê duyệt Kế hoạch dạy và học ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2011- 2020;

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017- 2025 như sau:

#### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu chung**

- Đổi mới dạy và học ngoại ngữ, tiếp tục triển khai chương trình dạy và học ngoại ngữ 10 năm (từ lớp 3 đến lớp 12); nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ đáp ứng nhu cầu học tập, giao tiếp và làm việc; tạo nền tảng phổ cập ngoại ngữ cho giáo dục phổ thông vào năm 2025. Tăng cường tổ chức dạy tiếng Trung, triển khai dạy thí điểm tiếng Nhật.

- Đổi mới công tác khảo thí tiếng Anh, thực hiện đánh giá chất lượng giảng dạy ngoại ngữ theo chuẩn đầu ra.

- Đổi mới việc dạy và học ngoại ngữ đối với hệ thống giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh: Triển khai các chương trình dạy và học ngoại ngữ mới, nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ đáp ứng nhu cầu học tập và làm việc, tăng cường năng lực cạnh tranh của nguồn nhân lực trên địa bàn tỉnh.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

2.1. Đối với giáo dục mầm non: Đến năm 2020, chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm chương trình cho trẻ làm quen với ngoại ngữ do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2.2. Đối với giáo dục phổ thông: Đến năm 2025, 100% học sinh từ lớp 3 đến lớp 6 được học chương trình ngoại ngữ 10 năm (từ lớp 3 đến lớp 12). Tiếp tục triển khai thực hiện trong những năm tiếp theo.

a. Đối với giáo dục tiểu học: Triển khai thực hiện chương trình giáo dục 10 năm, bắt đầu từ lớp 3 là môn học bắt buộc. Từ năm học 2018- 2019, triển khai dạy tiếng Anh tiểu học cho khoảng 60% số học sinh từ lớp 3 và mở rộng dần quy mô để đạt 100% vào năm học 2023- 2024 đối với khu vực miền núi; 70% số học sinh từ lớp 3 vào năm học 2018- 2019 và 100% vào năm học 2022- 2023 đối với khu vực còn lại.

b. Đối với giáo dục trung học:

- Tiếp tục triển khai chương trình ngoại ngữ mới tại các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh.

+ Từ năm học 2022- 2023, triển khai dạy học ngoại ngữ theo chương trình tiếng Anh 10 năm cho 100% số học sinh lớp 6,7,8,9. Tiếp tục triển khai thực hiện trong giai đoạn từ năm 2023- 2025 và những năm tiếp theo.

+ Từ năm học 2023- 2024 triển khai dạy cho 100% học sinh lớp 10 theo chương trình tiếng Anh 10 năm.

- Tiếp tục triển khai dạy tiếng Pháp trên địa bàn tỉnh; từng bước tăng cường tổ chức dạy tiếng Trung tại các địa phương ở gần biên giới với Trung Quốc.

- Triển khai dạy thí điểm tiếng Nhật là ngoại ngữ 2 đối với một số trường trên địa bàn có điều kiện phù hợp.

- Tiếp tục thực hiện các chương trình dạy và học môn Toán và một số môn khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh ở trường Trung học phổ thông Chuyên Hạ Long; triển khai dạy môn Toán và một số môn khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh tại các trường Trung học phổ thông và Trung học cơ sở có đủ điều kiện.

### 2.3. Đối với giáo dục thường xuyên

- Đẩy mạnh xã hội hóa, phát huy vai trò của các trung tâm ngoại ngữ trong dạy và học ngoại ngữ ngoài nhà trường và tăng cường kỹ năng giao tiếp tiếng Anh (có sự tham gia của người nước ngoài) cho học sinh các trường phổ thông vào ngoài giờ chính khóa. Khuyến khích các trung tâm ngoại ngữ tổ chức tăng cường dạy học tiếng Trung tại các địa phương khu vực biên giới gần Trung Quốc.

- Thực hiện các chương trình dạy và học ngoại ngữ trong giáo dục thường xuyên đáp ứng cơ bản nhu cầu đa dạng của xã hội.

- Thực hiện tốt các chương trình bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (không bao gồm đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ), ưu tiên các chương trình tự bồi dưỡng; tổ chức bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (không bao gồm đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ).

### 2.4. Đối với giáo dục nghề nghiệp

- Triển khai các nhiệm vụ trọng tâm theo Đề án Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2020, tập trung chủ yếu vào công tác rà soát năng lực tiếng Anh của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp, bồi

dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ và đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, sử dụng công nghệ thông tin trong quá trình dạy- học của nhà giáo tiếng Anh tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng và điều chỉnh lộ trình áp dụng chuẩn đầu ra về năng lực ngoại ngữ đạt Bậc 2 đối với học sinh tốt nghiệp trung cấp và Bậc 3 đối với sinh viên tốt nghiệp cao đẳng, triển khai các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ gắn với giáo dục nghề nghiệp; Đến năm 2025, 50% các cơ sở giáo dục nghề nghiệp triển khai chương trình ngoại ngữ theo chuẩn đầu ra đối với các ngành, nghề đào tạo.

- Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp đạt trình độ ngoại ngữ theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch sử dụng thiết bị dạy và học ngoại ngữ, bảo đảm tính thiết thực và hiệu quả; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc dạy và học ngoại ngữ tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Xây dựng, phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng**

- Đảm bảo đủ giáo viên ngoại ngữ đạt chuẩn, theo đúng cơ cấu trong các cơ sở giáo dục.

- Hoàn thành công tác rà soát năng lực ngoại ngữ của giáo viên tiếng Anh tại các cơ sở giáo dục để bồi dưỡng đạt chuẩn về năng lực ngoại ngữ cho giáo viên chưa đạt chuẩn. Tiếp tục tổ chức bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ cho giáo viên tiếng Anh các cấp học chưa đạt chuẩn. Đảm bảo đến hết năm 2019, 100% giáo viên tiếng Anh trong các cơ sở giáo dục đạt chuẩn theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam (bao gồm cả giáo viên hợp đồng). Không thực hiện hợp đồng đối với những giáo viên sau 3 lần bồi dưỡng năng lực mà vẫn không đạt chuẩn.

- Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ và năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên ngoại ngữ theo hướng ưu tiên trước giáo viên cận chuẩn; khuyến khích giáo viên tự chủ trong bồi dưỡng đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng năng lực sử dụng ngoại ngữ để giảng dạy ngoại ngữ trong lớp học; phương pháp giảng dạy; ứng dụng công nghệ thông tin; kiểm tra, đánh giá và tổ chức các hoạt động đổi mới trong dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên phổ thông và giáo viên của các trung tâm ngoại ngữ, trung tâm HN&GDTX, GDNN-GDTX, cơ sở giáo dục có tổ chức dạy ngoại ngữ về giảng dạy, kiểm tra đánh giá năng lực ngoại ngữ trong nước.

- Giáo viên tiếng Anh thường xuyên phải tự học tập, chủ động tự bồi dưỡng nâng cao trình độ để đạt chuẩn theo quy định. Đa dạng hóa nguồn lực, đặc biệt là đội ngũ nhà giáo, giảng viên, tình nguyện viên nước ngoài tham gia vào quá

trình dạy học ngoại ngữ theo đề án tăng cường kỹ năng nghe nói tiếng Anh cho học sinh, sinh viên của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

## **2. Tăng cường điều kiện dạy và học ngoại ngữ, ưu tiên ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục**

- rà soát và đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu cho các cơ sở giáo dục, thiết bị dùng chung để đảm bảo triển khai có hiệu quả việc dạy học tiếng Anh.

- Tiếp tục đầu tư trang thiết bị, phần mềm, các chương trình học trực tuyến, xây dựng các nguồn học liệu mở, bài giảng điện tử trên các website của ngành giáo dục phù hợp với yêu cầu đổi mới chương trình, tài liệu, phương pháp dạy và học, phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả dạy và học ngoại ngữ. Xây dựng bổ sung phòng học và trang bị cho mỗi trường tối thiểu 01 phòng học ngoại ngữ, ưu tiên trang bị phòng học ngoại ngữ tại các khu vực khó khăn.

- Tạo điều kiện thuận lợi và môi trường để khuyến khích giáo viên và học sinh, sinh viên tham gia các khóa học trực tuyến trên mạng internet; khai thác các ứng dụng và phần mềm học liệu tiếng Anh trên mạng internet; phát huy hiệu quả trang thiết bị đã được đầu tư trong ngành giáo dục để phục vụ triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Sử dụng và phát huy hệ thống học liệu trực tuyến mở quốc gia, tạo sự bình đẳng về cơ hội tiếp cận các chương trình ngoại ngữ chất lượng cao cho mọi đối tượng người học.

- Các trung tâm ngoại ngữ, trung tâm HN&GDTX, GDNN-GDTX các cơ sở giáo dục có tổ chức dạy ngoại ngữ tăng cường trang thiết bị cần thiết đáp ứng được yêu cầu dạy và học theo lộ trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học ngoại ngữ.

- Tham gia và triển khai chương trình bồi dưỡng, tăng cường năng lực quản lý của đội ngũ cán bộ quản lý.

## **3. Xây dựng môi trường dạy và học ngoại ngữ**

- Nhân rộng đơn vị điển hình về đổi mới dạy và học ngoại ngữ.

- Các nhà trường chủ động liên hệ mời sinh viên tình nguyện chuyên tiếng Anh của các trường chuyên, các trường Đại học để giao lưu, giúp đỡ, chia sẻ kinh nghiệm và kiến thức cho nhà giáo và học sinh, sinh viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Khuyến khích các nhà trường tiếp tục triển khai dự án tăng cường kỹ năng nghe, nói tiếng Anh có sự tham gia của giáo viên người nước ngoài.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp tổ chức các câu lạc bộ tiếng Anh theo từng trường hoặc theo cụm trường; khuyến khích nhà giáo chia sẻ kinh nghiệm, học liệu... để tổ chức đa dạng và hiệu quả các hoạt động của câu lạc bộ tiếng Anh, tổ chức hoạt động ngoại khóa để tạo môi trường cho học sinh, sinh viên sử dụng, thực hành tiếng Anh.

#### **4. Đẩy mạnh công tác truyền thông, hợp tác quốc tế trong quá trình triển khai các nhiệm vụ của Đề án Ngoại ngữ quốc gia**

- Các cấp ủy, chính quyền các cấp, ngành Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức, nhằm nâng cao nhận thức xã hội, nhất là đối với học sinh, sinh viên, cán bộ, công chức, viên chức về lợi ích dạy và học ngoại ngữ, đáp ứng yêu cầu hội nhập. Thu hút sự quan tâm, đóng góp của cộng đồng cho công tác dạy và học ngoại ngữ.

- Thực hiện nghiêm túc hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân. Điều tra nhu cầu học ngoại ngữ, thống kê số lượng, chất lượng của học sinh và đội ngũ giáo viên, điều kiện về cơ sở vật chất để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp từng giai đoạn. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch của các đơn vị.

- Gắn việc học ngoại ngữ với yêu cầu sử dụng thường xuyên ở các mức độ khác nhau đối với cán bộ, công chức, viên chức. Có chế độ ưu tiên trong tuyển dụng, đề bạt, bổ nhiệm đối với người sử dụng thành thạo ngoại ngữ.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục mở rộng, đa dạng hóa các hình thức hợp tác với cá nhân, tổ chức quốc tế phù hợp với điều kiện dạy và học ngoại ngữ ở Việt Nam.

- Phát triển và nhân rộng mô hình tự học, tự nâng cao trình độ ngoại ngữ; tăng cường xây dựng môi trường sử dụng ngoại ngữ, thành lập các câu lạc bộ ngoại ngữ cộng đồng.

- Tiếp tục tăng cường mở rộng, phát triển quan hệ hợp tác với các tổ chức giáo dục quốc tế, các cơ sở giáo dục trong và ngoài nước, tranh thủ tối đa sự hỗ trợ quốc tế trong lĩnh vực bồi dưỡng nâng cao năng lực của đội ngũ nhà giáo, đổi mới thi, kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học ngoại ngữ (Hội đồng Anh, Trường Đại học RMIT, TESOL, IIG...).

#### **5. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát công tác triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án quốc gia**

- Hoàn thiện các văn bản chỉ đạo hướng dẫn công tác quản lý, giám sát các hoạt động của Đề án quốc gia tại các đơn vị, địa phương đặc biệt là các trường được xây dựng điển hình đổi mới toàn diện dạy và học ngoại ngữ.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai chương trình tiếng Anh tăng cường cho học sinh sinh viên, xây dựng đơn vị điển hình về đổi mới toàn diện việc dạy và học ngoại ngữ, đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá, ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ của học sinh, sinh viên.

- Tổng hợp báo cáo kịp thời tình hình triển khai, kết quả thực hiện Đề án ngoại ngữ quốc gia về Ban quản lý Đề án.

#### **6. Nghiên cứu đề xuất cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách, quy định liên quan đến việc dạy và học ngoại ngữ.**

- Tham mưu và ban hành các quy định về dạy và học ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Đề án.

- Đề xuất cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách, quy định liên quan đến việc dạy và học ngoại ngữ: Đảm bảo đến năm học 2023-2024, 100% các trường có đủ giáo viên tiếng Anh đáp ứng chuẩn nghề nghiệp giáo viên và khung năng lực giáo viên ngoại ngữ theo quy định; thí điểm đưa giáo viên người nước ngoài vào dạy chương trình chính khóa môn tiếng Anh và một số môn khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh tại một số trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018- 2021.

- Xây dựng và ban hành cơ chế cho các cơ sở giáo dục thực hiện liên kết với các trung tâm ngoại ngữ có chất lượng để dạy ngoại ngữ cho học sinh; tạo điều kiện cho các trung tâm, tổ chức, cá nhân cung cấp giáo viên bản ngữ dạy kỹ năng nghe, nói cho học sinh.

#### **7. Đẩy mạnh xã hội hóa trong dạy và học ngoại ngữ.**

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia hỗ trợ, hợp tác, đầu tư, cung cấp các dịch vụ dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là các chương trình dạy và học ngoại ngữ theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin.

- Khuyến khích và phát huy cơ chế tự chủ của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trong việc dạy và học ngoại ngữ, nhất là đối với các cơ sở giáo dục ở vùng trung tâm hoặc những nơi có điều kiện.

- Kiểm soát chất lượng, phát huy vai trò của các trung tâm ngoại ngữ trên toàn tỉnh.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:**

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch trong giai đoạn 2017-2025 dự kiến là: **65.924** triệu đồng (*Bằng chữ: Sáu mươi lăm tỉ, chín trăm hai mươi tư triệu đồng*).

*(Chi tiết theo phụ biểu kèm theo)*

2. Nguồn vốn: Ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Sở Giáo dục và Đào tạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch vào các nhiệm vụ theo năm học của ngành giáo dục, xây dựng dự toán trong nguồn kinh phí sự nghiệp ngành giáo dục hàng năm, để triển khai thực hiện đảm bảo lộ trình.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Lộ trình thực hiện**

##### **1.1. Giai đoạn 2017-2020**

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho giáo viên các cấp đảm bảo đạt chuẩn theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Tổ chức các khóa bồi dưỡng về phương pháp giảng dạy cho giáo viên tiếng Anh các cấp học và bồi dưỡng tiếng Anh cho giáo viên các môn khoa học tự nhiên dạy song ngữ.

- Mỗi năm đưa 20 giáo viên tiếng Anh các cấp đi bồi dưỡng ở nước ngoài.

- Đến năm 2020 triển khai dạy chương trình tiếng Anh mới hệ 10 năm cho 100% số học sinh THPT trong tỉnh.

- Tiếp tục xây dựng và mở rộng 6 đơn vị điển hình về dạy và học ngoại ngữ (thêm 3 đơn vị/năm).

- Triển khai dạy tiếng Anh tăng cường có yếu tố người nước ngoài theo hình thức xã hội hóa cho các trường có đủ điều kiện.

- Tổ chức các hoạt động nhằm tăng cường việc dạy và học ngoại ngữ cho giáo viên và học sinh.

- Tổ chức khảo sát đầu ra cho học sinh khối 5, 9, 12.

- Bổ sung trang thiết bị, phần mềm, học liệu cho dạy và học ngoại ngữ.

## **1.2. Giai đoạn 2021-2025**

- Tăng cường các yếu tố nước ngoài tham gia vào các hoạt động dạy và học trong các trường phổ thông.

- Mỗi năm cử 20 giáo viên cốt cán đi bồi dưỡng ngắn hạn ở nước ngoài về năng lực tiếng Anh và năng lực sư phạm.

- Triển khai dạy tiếng Anh tăng cường có yếu tố người nước ngoài theo hình thức xã hội hóa cho các trường có đầy đủ các điều kiện.

- Tổ chức các hoạt động nhằm tăng cường việc dạy và học ngoại ngữ cho giáo viên và học sinh.

- Tuyển sinh lớp chuyên tiếng Hàn Quốc, tiếng Nhật vào trường Trung học phổ thông Chuyên Hạ Long;

- Tổ chức khảo sát đầu ra cho học sinh khối 5, 9, 12.

- Bổ sung trang thiết bị, phần mềm, học liệu cho dạy và học ngoại ngữ.

- Tổ chức các hoạt động nhằm tăng cường việc dạy và học ngoại ngữ cho giáo viên và học sinh.

- Tiếp tục trang bị phòng học, đọc ngoại ngữ hoặc tủ sách ngoại ngữ.

## **2. Phân công nhiệm vụ**

### **2.1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan: Xây dựng kế hoạch chi tiết, trong đó cần xác định lộ trình thực hiện các mục tiêu chi tiết đến từng trường, từng cấp học, từng khu vực để đảm bảo hiệu quả trong thực hiện, giám sát, đánh giá từng năm, từng giai đoạn; kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch theo từng năm, từng giai đoạn; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

- Lập danh sách danh sách giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng.
- Tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng cho giáo viên tiếng theo nội dung hướng dẫn của Ban Quản lý Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020.
- Tiếp tục phối hợp với Trường Đại học Hạ Long trong việc bồi dưỡng cho giáo viên tiếng Anh, giáo viên tiếng Trung, giáo viên tiếng Nhật các cấp học.
- Lựa chọn các trường điển hình đổi mới toàn diện trong dạy và học ngoại ngữ, cán bộ quản lí, giáo viên tiếng Anh đủ tiêu chí để tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ của Đề án.
- Căn cứ chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tình hình thực tế của địa phương và đơn vị để xây dựng kế hoạch và thực hiện phân khai tài chính cho công tác bồi dưỡng giáo viên và hoạt động của các trường điển hình cấp phổ thông đã lựa chọn.

## **2.2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Đề án trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp theo Kế hoạch của tỉnh và toàn quốc phù hợp với các ngành nghề và trình độ đào tạo trên địa bàn tỉnh;
- Tổ chức kiểm tra, đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện Đề án trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

**2.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Cùng với Sở Tài chính, cân đối ngân sách và lồng ghép các nguồn vốn đảm bảo đủ kinh phí thực hiện kế hoạch theo tiến độ đề ra. Hướng dẫn các đơn vị, địa phương các quy định về quản lí tài chính, quản lí đầu tư và chủ động phối hợp với các ngành, địa phương có liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn huy động trong thực hiện kế hoạch dạy và học ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

**2.4. Sở Tài chính:** Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan để thẩm định, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thường xuyên để thực hiện Đề án; phân bổ kinh phí thực hiện Đề án theo quy định của Pháp luật.

**2.5. Sở Nội vụ:** Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch tuyển dụng; bồi dưỡng cán bộ, giáo viên và đào tạo cán bộ công chức của tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trong các giai đoạn.

**2.6. Sở Thông tin và Truyền thông:** Tăng cường chỉ đạo công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về các chương trình, đề án, kế hoạch đổi mới công tác dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu hội nhập, tạo môi trường học tập thuận lợi cho việc dạy và học ngoại ngữ.

## **2.7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan chức năng trên địa bàn xây dựng kế hoạch chi tiết, trong đó cần xác định lộ trình thực hiện các mục tiêu chi tiết đến từng trường, từng cấp học, từng khu vực để đảm bảo hiệu quả trong thực hiện, giám sát, đánh giá từng năm, từng giai đoạn, tổ chức thực hiện Đề án;



kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện của địa phương, định kỳ báo cáo cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo;

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ban, ngành liên quan, chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn đồng bộ, phù hợp với kế hoạch chung của tỉnh.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- CT, P3 UBND tỉnh;
- Các Sở: GDĐT, LĐT&XH, KHĐT, TC, NV, TT&TT;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- V0, V3, VX2,3, TM3, GD.
- Lưu: VT, GD

GD-KH.01

**T.M ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Vũ Thị Thu Thủy**

**BẢNG TỔNG HỢP LỘ TRÌNH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN DẠY VÀ HỌC NGOẠI NGỮ TRONG  
HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN GIAI ĐOẠN 2017-2025**



*(Kèm theo Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 25/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

STT	Hoạt động đề xuất		Kết quả dự kiến		Lộ trình thực hiện từng năm (người/đơn vị/ước)				Nguồn kinh phí đề xuất (triệu đồng)				Đơn vị chủ trì	Ghi chú
					Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021- 2025	Tổng kinh phí đề xuất	Ngân sách hỗ trợ từ TW (qua Bộ GD&ĐT)	NSDP/ đơn vị	Các nguồn kinh phí phù hợp khác		
<b>A</b>	<b>Giáo dục phổ thông</b>							60.880				Sở GD&ĐT		
<b>I</b>	<b>Phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ</b>							39.200						
	1	Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên tiếng Anh, phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới kiểm tra đánh giá	Giáo viên tham gia bồi dưỡng đạt chuẩn theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc/ Giáo viên được nhận chứng chỉ hoàn thành khóa học	140	140	140	7.000	11.200	11.200					
	2	Bồi dưỡng ngắn hạn cho giáo viên tiếng Anh đã đạt chuẩn ở nước ngoài	Giáo viên được nhận chứng chỉ hoàn thành khóa học	20	20	20	100	28.000		28.000				
<b>II</b>	<b>Kiểm tra, đánh giá trong dạy và học ngoại ngữ</b>							400						
	1	Đánh giá năng lực đầu ra của học sinh phổ thông	Bảng tổng hợp kết quả của học sinh, đánh giá, rút kinh nghiệm	hs lớp 5,9,12 học chương trình tiếng Anh 10 năm	hs lớp 5,9,12 học chương trình tiếng Anh 10 năm	hs lớp 5,9,12 học chương trình tiếng Anh 10 năm	hs lớp 5,9,12 học chương trình tiếng Anh 10 năm	400		400				
<b>III</b>	<b>Điều kiện dạy và học ngoại ngữ</b>							11.360						
	1	Đầu tư trang thiết bị, phần mềm, học phần, học liệu (Có Báo giá kèm theo)	Trang thiết bị, phần mềm, học phần, học liệu	10	10	10	50	11.360		11.360				

STT	Hoạt động đề xuất		Hình thức dự kiến	Lộ trình thực hiện (từng năm (người/đơn vị/cuộc))				Nguồn kinh phí đề xuất (triệu đồng)				Đơn vị chủ trì	Ghi chú
				Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021-2025	Tổng kinh phí đề xuất	Ngân sách hỗ trợ từ TW (qua Bộ GD&ĐT)	NSEP/ đơn vị	Các nguồn kinh phí phù hợp khác		
IV	Công tác truyền thông, hợp tác quốc tế		Liên lạc, mời trường đối tác và học ngoại ngữ					9.600					
I	Xây dựng trường điển hình về đổi mới dạy và học ngoại ngữ theo Đề án	Mô hình điển hình về đổi mới việc dạy và học ngoại ngữ		3	3	3	15	9.600	9.600				
V	Công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án							160					
I	Quản lý, kiểm tra, giám sát các đơn vị trong việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ ĐA, tổng kết đánh giá	Đánh giá kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm		10	10	10	50	160		160			
VI	Các hoạt động khác							160					
I	Hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ tiếng Anh tại các trường/ cụm trường	Các câu lạc bộ, cuộc thi hùng biện											Theo đk từng trường
2	Chuyên đề giảng dạy tiếng Anh theo cụm trường	Các chuyên đề, bài giảng mẫu		2	2	2	10	160			160		
B	Giáo dục thường xuyên							3.200					Sở GDĐT, Trung tâm NN
I	Phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ							1.600					
	Tập huấn, bồi dưỡng năng lực sử dụng ngoại ngữ để giảng dạy ngoại ngữ trong lớp học; phương pháp giảng dạy; ứng dụng công nghệ thông tin			40	40	40	200	1.600	1.600				
II	Kiểm tra, đánh giá trong dạy và học ngoại ngữ							400					
	Hỗ trợ trung tâm khảo thí ngoại ngữ Cambridge (Hệ thống máy tính, tập huấn, ...)			1	1	1	5	400	400				



STT	Hoạt động đề xuất		Lộ trình thực hiện từng năm (người/ đơn vị/cuộc)				Nguồn kinh phí đề xuất (tỷ đồng)				Đơn vị chủ trì	Ghi chú
			Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021- 2025	Tổng kinh phí đề xuất	Ngân sách hỗ trợ từ TW (qua Bộ GD&ĐT)	NSDP/ đơn vị	Các nguồn kinh phí phù hợp khác		
III	Điều kiện dạy và học ngoại ngữ						800					
		Đầu tư trang thiết bị, phần mềm, học phần, học liệu (nếu cần thiết)	2	2	2	10	800	800				
IV	Công tác truyền thông, hợp tác quốc tế, môi trường dạy và học ngoại ngữ						320					
1		Hỗ trợ các trung tâm phát triển công tác dạy và học ngoại ngữ (tổ chức các câu lạc bộ tiếng Anh cộng đồng)	2	2	2	10	320			320		
V	Công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án						80					
1		Quản lý, kiểm tra, giám sát các đơn vị trong việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ ĐA	5	5	5	25	80		80			
C	Giáo dục nghề nghiệp						1.844				Số LD-TB và XII	
I	Phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ						784					
1		Phát triển đội ngũ nhà giáo	Nhà giáo đạt chuẩn theo quy định (số lượng 40 nhà giáo/năm)	40	40	40	200	784	784			
II	Điều kiện dạy và học ngoại ngữ						1.000					
1		Mua sắm trang thiết bị cho dạy và học ngoại ngữ	Trang thiết bị, phần mềm, học phần, học liệu		3			1.000	1.000			
III	Công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án						60					
1		Kiểm tra, giám sát	Đảm bảo thực hiện Đề án theo Kế hoạch	1	1	1	5	40	40			
2		Tổng kết đánh giá việc thực hiện Đề án	Đánh giá ưu, nhược điểm và phương hướng, nhiệm vụ các năm tiếp theo			1	1	20	20			
	Tổng kinh phí						65.924	25.444	40.000	480		